

Số: 425/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất dự án xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang – Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài – Lào Cai (bổ sung)

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định 64/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông báo số 180/TB-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn về việc thu hồi đất bổ sung xây dựng dự án xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang – Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài – Lào Cai;

Trên cơ sở kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 1479/HĐTĐGD-STC ngày 20/6/2022; theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 273/TTr-STNMT ngày 24/6/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền thường khi nhà nước thu hồi đất dự án xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, cụ thể như sau:

Tại xã Nhữ Khê và xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

a) Đất trồng cây hàng năm:

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 45.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 35.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực I, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 30.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực II, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 33.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực II, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 28.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

b) Đất trồng cây lâu năm:

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 36.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 30.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực I, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 27.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực II, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 35.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực II, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 26.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

c) Đất nuôi trồng thủy sản: Khu vực II, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 32.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

d) Đất trồng rừng sản xuất:

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 13.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực I, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 12.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

- Khu vực II, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 10.000 đồng/m²; Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm của tỉnh;

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình theo Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan.

2. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Cục Thuế tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3; (thực hiện)
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, ĐC (Hòa).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Tuấn

